

Số: 22/2019/QĐST - HNGĐ

Tuyên Hóa, ngày 11 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án thụ lý số 19/2019/TLST - HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Chị Cẩm Thị M, sinh năm: 1993

Địa chỉ: Thôn 4 xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Bị đơn: Anh Đoàn Văn M, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Thôn 4 xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/5/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/5/2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M thuận tình ly hôn vì tình cảm vợ chồng thực sự không còn nữa, mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.

- Về con chung: Chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M thừa nhận vợ chồng có một đứa con chung tên là: Đoàn Mạnh H, sinh ngày: 31/01/2013. Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận giao con Đoàn Mạnh H cho chị Cẩm Thị M trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng, anh Đoàn Văn M có trách nhiệm và nghĩa vụ cấp dưỡng tiền

nuôi con hàng tháng mỗi tháng 1.000.000đ (một triệu đồng) cho đến khi con đủ 18 tuổi. Thời gian tính từ tháng 6 năm 2019.

Chị Cẩm Thị M không được ngăn cản việc đi lại chăm sóc con chung đối với anh Đoàn Văn M, khi cần thiết vì lợi ích của con thì anh M có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M thừa nhận vợ chồng có một con trâu cái trị giá 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng). Hai bên nhất trí tự nguyện thỏa thuận tài sản chung sẽ chia đôi mỗi người một nửa. Cụ thể: Anh Đoàn Văn M được sở hữu con trâu và anh M có trách nhiệm và nghĩa vụ phải đưa cho chị Cẩm Thị M số tiền chênh lệch tài sản là 7.500.000đ (bảy triệu năm trăm nghìn đồng), hạn cuối cùng vào ngày 30/6/2019 anh M phải đưa đủ số tiền trên cho chị Muôn.

- Về công nợ chung của vợ chồng: Chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M thừa nhận vợ chồng không có công nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Cẩm Thị M và anh Đoàn Văn M thuộc diện hộ nghèo nên không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Đoàn Văn M phải chịu 150.000đồng.

Án phí phân chia tài sản: Chị Cẩm Thị M phải chịu 375.000đồng và anh Đoàn Văn M phải chịu 375.000đồng án phí dân sự có giá ngạch.

Chị Cẩm Thị M đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tuyên Hóa theo biên lai số 0003755 ngày 01/3/2019 nay được nhận lại số tiền trên nhưng được khấu trừ khoản án phí dân sự có giá ngạch số tiền án phí còn lại chị M phải nộp là 75.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu của người được thi hành án đến khi thi hành xong, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu tiền lãi của số tiền chưa thi hành án theo lãi suất được xác định theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh QB;
- VKS Tuyên Hoá;
- Chi cục THADS Tuyên Hoá;
- Các đương sự;
- UBND xã Đức Hóa;
- Lưu HSTA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trần Thanh Dân